

ÔN TẬP - MÔ ĐUN KỸ NĂNG 2 SỬ DỤNG MÁY TÍNH CƠ BẢN

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

1

Tìm hiểu hệ điều hành

- Hệ điều hành là gì?
- Xác định các hệ điều hành khác nhau
- Hệ điều hành tương tác với máy tính khác
- Khả năng và hạn chế của hệ điều hành
- Các vấn đề chung liên quan đến hệ điều hành

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

2

Tìm hiểu hệ điều hành

- Điều khiển tương tác và giao tiếp với người sử dụng để:
 - Quản lý thiết bị nhập, thiết bị xuất, và các thiết bị lưu trữ
 - Quản lý các tập tin được lưu trữ trên máy tính và nhận biết các loại tập tin
- DOS là phần mềm dựa trên văn bản và yêu cầu dòng lệnh đơn để thực hiện các chức năng
- Với ngoại lệ của Unix, tất cả các máy tính khác sử dụng hệ điều hành đồ họa như Windows hoặc Mac OS
- Giao diện đồ họa người dùng (GUI) cho phép bạn sử dụng thiết bị trỏ để điểm chỉ và chọn các chức năng
 - Nhiều chức năng hoặc các lệnh xuất hiện như các nút hoặc các biểu tượng đại diện cho nhiệm vụ

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

3

Tìm hiểu hệ điều hành

- Vista
 - Hệ điều hành cho máy tính
 - WYSIWYGhiển thị màn hình cho phép xem trước ngay lập tức những gì có sẵn



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

4

Tìm hiểu hệ điều hành

- MacOS
 - Thiết kế cho máy tính Apple Macintosh
 - Sử dụng đồ họa giao diện để máy tính sẽ dễ sử dụng hơn và nhanh hơn
 - Phiên bản mới hơn của hệ điều hành Mac sử dụng Unix như cấu trúc cơ bản của nó



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

5

Tìm hiểu hệ điều hành

- Unix
 - Phát hành vào đầu những năm 1970 bởi các nhà lập trình cho các lập trình viên
 - Được thiết kế với tính di động trong tâm trí cho sử dụng nhiều và đa người dùng
 - Hạn chế chính là nó được dựa trên một dòng lệnh kiểm soát các chức năng
 - Rất phổ biến với các trường đại học và các tổ chức khoa học, nghiên cứu
- Linux
 - Dựa trên Unix với một giao diện người dùng đồ họa
 - Dễ dàng có sẵn và rất phổ biến để sử dụng với các máy chủ cao cấp và các nhà phát triển phần mềm kinh doanh

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

6

Tìm hiểu hệ điều hành

• Hệ điều hành cho các thiết bị cầm tay (Handheld Operating Systems)

- Làm việc với các thiết bị PDA



• Hệ điều hành nhúng (Embedded Operating Systems)

- Quản lý và kiểm soát các hoạt động đối với các loại cụ thể của thiết bị được thiết kế
- Theo sau quá trình tương tự được sử dụng trong các thiết bị máy tính di động, nhưng nhận ra mục đích của thiết bị chuyên dụng
- Một số nhà sản xuất nhúng phiên bản sửa đổi của Windows cho các chương trình để mô phỏng môi trường máy tính

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

7

Sử dụng các hệ điều hành khác nhau

- Hệ điều hành được thiết kế để tương tác với nhau để chia sẻ dữ liệu, giao tiếp
- Hệ thống mạng quản lý và kiểm soát các nguồn tài nguyên và dữ liệu cho mạng
 - Có thể là sự kết hợp của một hoặc nhiều máy chủ với hệ điều hành và các thiết bị khác nhau để đảm bảo an toàn cho các máy chủ và lưu trữ dữ liệu
 - Có thể được thiết lập để xác định người sử dụng phần cứng cũng như quyền truy cập mạng nội bộ hoặc bên ngoài
- Thiết bị với hệ điều hành nhúng tương tác với hệ thống lớn hơn với hệ thống mạng điều hành được cài đặt

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

8

Xác định khả năng và hạn chế

- Lưu tập tin sử dụng với tên dài 256 ký tự
 - Nếu là máy PC, không được sử dụng các ký hiệu: \ ? : < > |
 - Nếu là máy Mac, ký hiệu : không được sử dụng
- Có thể mở hai hoặc nhiều chương trình cùng lúc
- Có thể tùy chỉnh hệ điều hành sở thích của bạn
 - Có thể bị hạn chế trong môi trường như trường học hoặc mạng công ty
- Có thể cài đặt các chương trình hoặc tải các hạng mục về từ Internet.
 - Có thể bị hạn chế trong môi trường như trường học hoặc mạng công ty
- Có thể xem nội dung của thư mục ở các bộ phận khác nhưng không thể di chuyển hoặc xóa những tập tin này
 - Có thể tạo bản sao của tập tin vào thư mục của riêng bạn nhưng không thể thay đổi nguyên bản

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

9

Các vấn đề chung với hệ điều hành

- Không tương thích giữa chương trình ứng dụng và hệ điều hành
- Nếu thiết bị không hoạt động, hệ điều hành không thể xác định phần cứng
- Các vấn đề khác có thể phát sinh từ:
 - Mất nguồn điện
 - Tắt máy tính không chính xác
 - Cài đặt phần mềm quá nhiều hoặc cài đặt không đúng cách
 - Virus
 - Xung đột giữa phần mềm và hệ điều hành
 - Xóa các tập tin hệ thống
- Nếu hệ thống hiển thị các thông báo lỗi hoặc yêu cầu bạn khởi động lại máy tính nhiều lần, hãy kiểm tra với các chuyên gia để cài đặt lại hoặc nâng cấp hệ điều hành
- Hệ điều hành hoặc một chương trình ứng dụng có thể bị lỗi sau khi cập nhật
- Nếu không thể truy cập máy tính, ổ đĩa, chương trình phần mềm, tập tin hoặc thư mục cụ thể, đó là do đăng nhập ID không chính xác, hoặc hạn chế về mạng được thiết lập trên ID của bạn

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

10

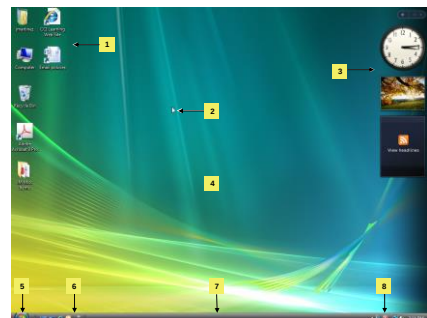
Tìm hiểu Windows Desktop

- Làm thế nào để bắt đầu và thoát khỏi Windows
- Màn hình Windows Desktop là gì?
- Làm thế nào để sử dụng nút Start
- Làm thế nào để sử dụng Taskbar
- Làm thế nào để thao tác các cửa sổ

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

11

Màn hình Windows Desktop là gì?



- 1 Desktop Icons
- 2 Mouse Pointer
- 3 Windows Sidebar
- 4 Desktop
- 5 Start Button
- 6 Quick Launch Toolbar
- 7 Taskbar
- 8 Notification Area

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

12

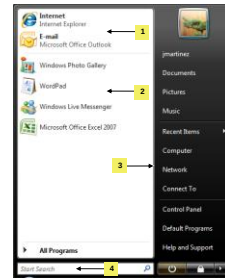
Màn hình Windows Desktop là gì?

Desktop Icons	Các biểu tượng tắt chương trình, thư mục hoặc tập tin thường xuyên mở sử dụng.
Desktop	Khu vực làm việc, nơi cửa sổ, biểu tượng, menu và hộp thoại xuất hiện.
Windows Sidebar	Nơi các chương trình nhỏ được gọi là tiện ích (gadgets) hiển thị
Start button	Bắt đầu chương trình, mở tài liệu, tìm các mục, giúp đỡ, hoặc thoát và tắt máy tính.
Quick Launch Toolbar	Các phím tắt khởi động chương trình, mở tài liệu, hoặc mở thư mục.
Taskbar	Chứa nút Start, vùng thông báo trên thanh tác vụ, và Quick Launch hay thanh công cụ khác. Mỗi chương trình mở hoặc tập tin hiển thị như một nút.
Taskbar Notification Area	Các biểu tượng nhỏ có thể thông báo về tình trạng của một chương trình, hoặc là một con đường đi tắt để mở các chương trình.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

13

Sử dụng nút Start



- 1 Vùng chương trình được ghim cố định (in đậm)
- 2 Các chương trình được sử dụng gần đây (các mục thay đổi tự động dựa trên các chương trình được sử dụng thường xuyên nhất)
- 3 Các thư mục hệ thống hữu ích
- 4 Hộp tìm kiếm (Search Box)

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

14

Sử dụng nút Start

- Phương tiện chính của việc bắt đầu các chương trình, tìm kiếm các tập tin, truy cập trợ giúp trực tuyến, đăng nhập mạng, chuyển đổi giữa người sử dụng, hoặc tắt máy tính
- Để kích hoạt nút Start, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấp **Start**
 - Nhấn **[Ctrl] + [Esc]**
 - Nhấn **[Win] + [C]**
- Lệnh với biểu tượng ► cho biết trình đơn phụ có sẵn
- Để trở lại trình đơn chính của Start, nhấp **Back**
- Đối tượng với biểu tượng ■ chỉ ra trình đơn phụ với nhiều lựa chọn hơn
- Có thể chọn các mục trên trình đơn Start bằng cách sử dụng **chuột** hoặc bàn phím

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

15

Sử dụng nút Start



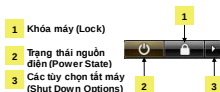
- 1 Vùng chương trình được ghim cố định (in đậm)
- 2 Các chương trình được sử dụng gần đây (các mục thay đổi tự động dựa trên các chương trình được sử dụng thường xuyên nhất)
- 3 Các thư mục hệ thống hữu ích
- 4 Hộp tìm kiếm (Search Box)

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

16

Thoát khỏi máy tính đúng cách

- Vô cùng quan trọng để lưu các tập tin, đóng chương trình, và thoát ra khỏi máy tính
 - Ngăn chặn truy cập trái phép vào các tập tin hoặc mạng công ty
- Có thể tắt máy tính hoàn toàn bằng cách sử dụng lệnh **Shut Down**
- Không bao giờ tắt máy tính mà không đóng các tập tin và các chương trình phần mềm đúng cách
 - Bảo vệ phần mềm và các tập tin dữ liệu bị hỏng hoặc bị mất



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

17

Thoát khỏi máy tính đúng cách

Trạng thái nguồn (Power State)	• Giảm nguồn điện vào máy tính mà không hoàn toàn tắt nó • Khi khởi động lại máy tính và đăng nhập, trở lại nơi bạn rời đi
Khóa máy (Lock)	• Ấn màn hình làm việc và thay bằng màn hình đăng nhập • Để trở về, chọn tài khoản người dùng của bạn
Các tùy chọn tắt máy (Shut Down Options)	• Switch User: Chuyển sang tài khoản khác mà không cần đăng xuất khỏi tài khoản hiện tại • Log Off: Đóng tất cả các mục, thoát khỏi tài khoản hiện hành, và trở về màn hình đăng nhập • Lock: Ấn màn hình làm việc phía sau màn hình đăng nhập • Restart: Đóng lại tất cả các mục đang mở và khởi động lại máy tính • Sleep: Đi vào trạng thái tiêu thụ ít điện năng hơn mà không bị mất những gì trên màn hình • Hibernate: Chỉ có trên máy tính xách tay, lưu lại những gì có trên màn hình làm việc và sau đó tắt máy tính để không tiêu thụ điện, khi khởi động lại máy tính và đăng nhập, màn hình làm việc trở lại nơi mà bạn đã rời đi • Shut Down: Đóng lại tất cả các mục đang mở và tắt máy tính

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

18

Thoát khỏi máy tính đúng cách

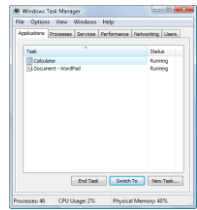
- Luôn luôn cho phép Windows hoàn thành quá trình tắt (Shut Down) hoặc khởi động lại (Restart) đúng cách
 - Kích hoạt lại trước khi Windows hoàn thành các quá trình có thể làm cho các tập tin bị hỏng và kết quả trong thông báo lỗi
- Chương trình và cấu hình Power Options có thể cho phép máy tính đi vào chế độ ngủ (Sleep) hay chế độ chờ (Standby)
 - Màn hình hoặc đĩa cứng tắt sau một khoảng thời gian được thiết lập trước
 - Nếu mất điện xảy ra trong khi ở trạng thái này, bất kỳ thông tin nào chưa được lưu sẽ bị mất
 - Để trở lại bình thường, di chuyển chuột hoặc nhấn phím
 - Sử dụng khi bạn muốn rời khỏi máy tính nhưng không sử dụng nó trong khoảng thời gian tương đối dài
- Sử dụng Hibernation để đóng máy tính xách tay và mang nó đến một nơi khác

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

19

Khởi động lại máy tính

- Để hiển thị trình quản lý tác vụ (Task Manager), sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấn **Ctrl + Alt + Delete**, hay **Ctrl + Shift + Esc**, sau đó nhấp **Start Task Manager**
 - Nhấp chuột phải vào thanh tác vụ và nhấp chọn **Task Manager**
- Sử dụng để chuyển đổi các chương trình, bắt đầu chương trình, kiểm tra chương trình đang chạy và tình trạng, hoặc đóng chương trình một cách an toàn nếu có sự cố xảy ra
- Nếu Task Manager không đáp ứng hoặc đóng các ứng dụng một cách thích hợp, sẽ cần phải bấm tổ hợp phím để khởi động lại máy tính
- Để kích hoạt trình đơn Start, sử dụng **Restart** từ **Shut Down**



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

20

Sử dụng thanh tác vụ (Taskbar)

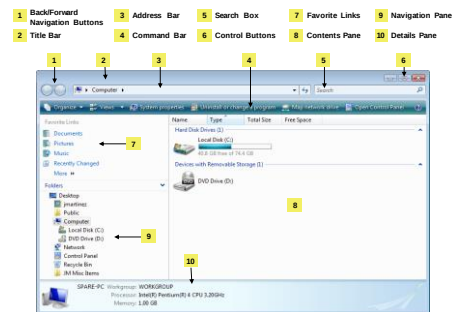


- Khu vực thông báo (Notification Area) hiển thị thời gian truy cập vào chương trình khởi động
- Có thể di chuyển thanh tác vụ hoặc thay đổi cách thức nó sẽ hiển thị
 - Đưa con trỏ chuột lên vùng trống của thanh tác vụ và kéo đến bất kỳ cạnh bên của màn hình
 - Đưa chuột con trở qua và sau đó kéo chuột để hiển thị nhiều hơn hoặc ít hơn thanh tác vụ
 - Để thay đổi kích thước, di chuột trên cạnh của thanh tác vụ và kéo đến chiều cao mong muốn
 - Để ngăn chặn sự thay đổi hoặc di chuyển, nhấp chuột phải vào khu vực của thanh tác vụ và bấm vào **Lock the Taskbar**
 - Để tùy chỉnh thuộc tính, nhấp chuột phải vào khu vực tùy chỉnh, hoặc nhấp chuột phải vào nút **Start** và chọn **Properties**

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

21

Xem xét một cửa sổ điển hình



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

22

Xem xét một cửa sổ điển hình

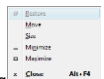
Back / Forward	Điều hướng giữa các chế độ xem khác nhau của các tập tin và thư mục.
Title Bar	Hiển thị tên của tính năng hoặc chương trình ứng dụng đang hoạt động.
Command Bar	Chứa các lệnh để tổ chức, xem, hoặc bảo vệ dữ liệu của bạn.
Address Bar	Nhập vào tên thư mục trong đường dẫn để đi đến thư mục đó, hoặc nhấp vào mỗi tên để xem các mục trong cùng một thư mục.
Search box	Nhập tiêu chí để tìm kiếm các tập tin hoặc thư mục.
Control buttons	Thụ cửa sổ thành nút trên thanh tác vụ, hiển thị cửa sổ đầy đủ màn hình, khởi phục lại kích thước trước khi tối đa hóa, đóng cửa sổ.
Favorite Links	Hiển thị các thư mục hoặc địa điểm thường được sử dụng dưới dạng các liên kết.
Navigation Pane	Hiển thị danh sách các thư mục và ổ đĩa bạn có thể truy cập để xem nội dung.
Contents Pane	Hiển thị nội dung cho thư mục hoặc ổ đĩa trong khung Navigation.
Details Pane	Hiển thị các thuộc tính hoặc các chi tiết cho tập tin hoặc các thư mục trong khung Contents.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

23

Di chuyển một cửa sổ

- Vòn con trỏ chuột ở bất kỳ nơi nào trên thanh tiêu đề và kéo đến vị trí mới
- Với bàn phím, nhấn **Alt + Spacebar** để kích hoạt biểu tượng điều khiển
 - 1. Nhấn **↓** để chọn lệnh **Move** và nhấn **Enter**
 - 2. Sử dụng các phím mũi tên để di chuyển cửa sổ đến vị trí mới và nhấn **Enter** để thoát khỏi hành động
- Chỉ có thể di chuyển cửa sổ khi không ở chế độ đầy đủ màn hình (full screen)



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

24

Thay đổi kích thước một cửa sổ

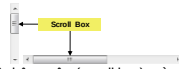
- Đặt con trỏ chuột ở bất kì vị trí nào trên cạnh cửa sổ và kéo đến kích thước mong muốn
- Để thay đổi cùng lúc kích thước theo chiều ngang và chiều dọc, đặt con trỏ chuột ở bất kì góc nào của cửa sổ, và sau đó đến kích thước mong muốn cho cửa sổ
- Với bàn phím, nhấn **(Alt)+(Spacebar)** để kích hoạt biểu tượng điều khiển
 1. Nhấn **(I)** để chọn **Size** và nhấn **(Enter)**
 2. Sử dụng các phím mũi tên cho cạnh cần thay đổi, nhấn phím đó cho đến khi cửa sổ đạt kích thước mong muốn, và sau đó nhấn **(Enter)** để thoát khỏi hành động
- Cần lập lại điều này đối với mỗi cạnh cần thay đổi kích thước

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

25

Sử dụng các thanh cuộn (Scroll Bars)

- Nếu cửa sổ quá nhỏ để hiển thị tất cả các nội dung, các thanh cuộn xuất hiện trên cạnh bên phải hoặc ở cạnh đáy
 - Nút mũi tên tại mỗi cuối thanh cuộn (scroll bar), hộp cuộn (scroll box), và vùng cuộn (scroll area)
 - Hộp cuộn cung cấp phép đo xấp xỉ về vị trí hiện tại của thông tin trong mối quan hệ với toàn bộ nội dung
 - Nhấp nhẹ vào vùng tối ở trên hoặc bên dưới hộp cuộn để hiển thị màn hình thông tin trước hoặc tiếp theo
 - Nhấp vào mũi tên ở mỗi cuối thanh cuộn dọc để hiển thị dòng thông tin tại hướng đó
 - Nhấp vào mũi tên ở mỗi cuối thanh cuộn ngang để hiển thị cột thông tin tại hướng đó
 - Nhấp và giữ nút chuột vào mũi tên ở mỗi cuối thanh cuộn để có màn hình cuộn tại hướng đó
 - Kéo hộp cuộn để xác định vùng trong vùng cuộn để di chuyển trực tiếp đến vị trí đó



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

26

Khởi động chương trình ứng dụng

- Khởi động một chương trình ứng dụng
- Di chuyển giữa các chương trình ứng dụng đang mở
- Khởi động một ứng dụng sử dụng lệnh Run
- Truy cập trợ giúp trực tuyến
- Tìm hiểu màn hình trợ giúp
- Xác định phiên bản Windows

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

27

Khởi động chương trình ứng dụng

- Cách chung nhất để khởi động chương trình là sử dụng **All Programs**
- Có thể chọn biểu tượng tắt cho chương trình ứng dụng trên màn hình nền hoặc thanh công cụ Quick Launch
 -
- Trong quá trình cài đặt chương trình, có thể có tùy chọn để đặt tập tin trong thư mục Startup, điều này có nghĩa là chương trình tự động thực thi mỗi khi bạn khởi động Windows
- Mỗi chương trình ứng dụng chứa tập hợp các biểu tượng điều khiển để quản lý chương trình ứng dụng
 - Cũng có thể có tập hợp các biểu tượng điều khiển cho cửa sổ chứa tài liệu



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

28

Làm việc với nhiều chương trình ứng dụng (Working with Multiple Windows)

- Còn được gọi là đa nhiệm (multitasking)
 -
- Mỗi chương trình bạn mở xuất hiện trong cửa sổ của nó
- Có thể di chuyển từ một chương trình này sang một chương trình khác bằng cách nhấp vào nút phù hợp trên thanh tác vụ
- Nhấp **(F9)+(Tab)** hoặc **(Alt)+(Esc)** để chuyển giữa các chương trình hiện hành trên thanh tác vụ
- Cũng có thể nhấn **(Alt)+(Tab)** để hiển thị cửa sổ thu nhỏ với các biểu tượng đại diện cho mỗi chương trình đang mở

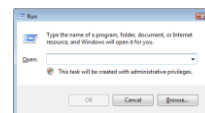


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

29

Sử dụng lệnh Run

- Có thể cần khởi động chương trình mà không cần được cài đặt và không có trong trình đơn **Start**
- Có thể truy cập chương trình bằng lệnh **Run**
- Để kích hoạt lệnh **Run**, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấp **Start**, gõ: run vào trường tìm kiếm, và nhấn **(Enter)**
 - Nhấp **Start, All Programs, Accessories, Run**
 - Nhấn **(R)+(F)**



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

30

Sử dụng trợ giúp và hỗ trợ trên Windows

- Hệ thống trợ giúp trực tuyến rộng rãi từng bước, hiển thị các thủ tục, định nghĩa các thuật ngữ và các siêu liên kết đến các chủ đề liên quan
- Trợ giúp trên trang web có sẵn cho việc hỗ trợ trực tuyến nhiều hơn thông qua Internet
- Để kích hoạt trợ giúp (Help), sử dụng một trong các cách:
 - Lựa chọn **Help and Support** từ **Start**
 - Nhấn **(F1)**
 - Nhập **(Help)** trong bất kì hộp thoại nào.
- Cửa sổ trợ giúp và hỗ trợ trên Windows chứa thanh điều hướng và công cụ tìm kiếm, cũng như các liên kết đến các nguồn tài nguyên đa dạng

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

31

Sử dụng trợ giúp và hỗ trợ trên Windows

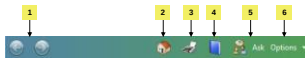


- Thanh công cụ (Toolbar)
- Liên kết để điều hướng Trợ giúp (HELP) để xác định vị trí các câu trả lời cho chính mình
- Liên kết để điều hướng Trợ giúp (HELP) để đạt được sự hỗ trợ từ những người khác trong việc giải quyết các trả lời
- Liên kết để truy cập thông tin bổ sung từ Microsoft
- Các tài nguyên Trợ giúp (HELP) bổ sung
- Cài đặt cho tìm kiếm OFFLINE hoặc ONLINE

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

32

Sử dụng trợ giúp và hỗ trợ trên Windows



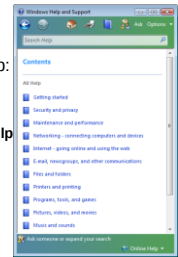
- Các mũi tên (Arrows)**
Lần lại bước thông qua hệ thống trợ giúp.
- Trang nhà (Home)**
Đi đến trang chủ Trợ giúp và Hỗ trợ.
- In ấn (Print)**
In chủ đề đang hiển thị.
- Nội dung (Contents)**
Hiện thị vị trí hiện tại trong mục lục.
- Hỏi (Ask)**
Đi đến trang có liên kết đến các nguồn lực khác.
- Các tùy chọn (Options)**
Cung cấp các lệnh bổ sung để được giúp đỡ.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

33

Sử dụng mục lục (Table of Contents)

- Các chủ đề được nhóm theo loại tác vụ hay hoạt động
- Để kích hoạt Table of Contents trong Help:
 - Trong cửa sổ trợ giúp và hỗ trợ trên Windows, nhấp **Table of Contents**
 - Trên thanh công cụ Help, nhấp **(Browse Help)**
- Các phân mục liên kết đến các tính năng hoặc tùy chọn cụ thể có sẵn trên Vista
 - Liên kết đến cửa sổ mô tả cho chủ đề
 - Liên kết đến cửa sổ với nhiều tùy chọn cho chủ đề
- Hiện thị hệ thống phân cấp của các chủ đề được lựa chọn với các tùy chọn để tìm thông tin nhiều hơn



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

34

Nhận hỗ trợ kỹ thuật nhiều hơn

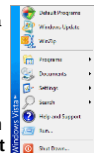
- Liên hệ với Microsoft
 - Danh sách các mục và các cách để liên hệ có sẵn trong trình đơn Help của các chương trình ứng dụng Microsoft
 - Cũng có thể sử dụng tùy chọn trợ giúp trực tuyến để tìm kiếm hỗ trợ kỹ thuật
- Đi đến các cửa hàng máy tính cung cấp hỗ trợ kỹ thuật
- Thuê chuyên gia tư vấn có thể đến tận nơi của bạn để sửa chữa máy tính hoặc cung cấp việc huấn luyện hoặc hỗ trợ cho vấn đề
- Tham gia các khóa học nâng cao trên Windows để học các kỹ năng nâng cao và các kỹ thuật giải quyết sự cố
- Tìm kiếm trên Internet cho bất kì các nhóm cụ thể trên Windows Vista hoặc có blog chia sẻ thông tin

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

35

Nhận hỗ trợ kỹ thuật nhiều hơn

- Có thể được hỏi phiên bản của Windows bạn đang sử dụng
 - Quan trọng để nói với bộ phận hỗ trợ kỹ thuật để họ có thể cung cấp cho bạn các hỗ trợ đúng cho phiên bản
- Để hiển thị phiên bản của Windows để hỗ trợ kỹ thuật, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhập **Start, Control Panel**, nhấp **System Maintenance**, và sau đó nhấp **System**
 - Nhập **Start, Control Panel**, nhấp **System Maintenance** và trong Welcome Center, nhấp **Find which version of Windows you are using**
- Để thiết lập trình đơn Start hiển thị phiên bản của Windows, nhấp **Start, Control Panel, Appearance and Personalization**, trên các tùy chọn trong thanh tác vụ và trình đơn Start, nhấp **Customize the Start menu, Classic Start menu**



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

36

Tìm hiểu tập tin và thư mục

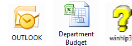
- Một tập tin hoặc thư mục trên máy tính là gì?
- Làm thế nào để nhận biết một tập tin hoặc thư mục trên máy tính
- Làm thế nào để nhận ra các ổ đĩa có sẵn
- Lựa chọn các tập tin hoặc thư mục
- Di chuyển và sao chép các tập tin hoặc thư mục
- Thay đổi chế độ xem cho các ổ đĩa, tập tin hoặc thư mục
- Làm thế nào để tạo, tùy chỉnh, hoặc thay đổi thuộc tính của thư mục
- Đổi tên các tập tin hoặc thư mục
- Xem tập tin hoặc các thuộc tính thư mục
- Tìm kiếm các tập tin

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

37

Tìm hiểu về các tập tin và thư mục

- Tập tin chương trình (Application File)**
 - Bao gồm các hướng dẫn rất chi tiết cho bộ vi xử lý những công việc cần thực hiện
 - Lưu trữ trong thư mục chương trình nằm trong thư mục Program Files
- Tập tin dữ liệu (Data File)**
 - Chứa thông tin được nhập vào và lưu trong ứng dụng
- Tập tin hệ thống (System File)**
 - Chứa hướng dẫn chi tiết cho bộ vi xử lý những công việc cần thực hiện, chúng là một phần của hệ điều hành
- Tất cả các file có biểu tượng bao gồm các biểu tượng của chương trình có liên quan

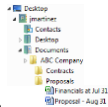


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

38

Tìm hiểu về các tập tin và thư mục

- Thư mục là nơi chứa các chương trình và tập tin và là phương thức tổ chức thông tin
 - Thể hiện bằng biểu tượng màu vàng trông giống như thư mục tập tin
- Cấu trúc phân cấp chỉ ra có bao nhiêu cấp, nơi các thư mục tồn tại
 - Được biết đến như đường dẫn giúp bạn nêu rõ lộ trình chính xác để làm theo để đi đến được vị trí của tập tin
- Không có giới hạn về nơi bạn lưu trữ tập tin, hoặc số lượng thư mục tạo ra
- Không có phương thức chính xác để thiết lập hệ thống tập tin
 - Thực hiện theo tiêu chuẩn của công ty hoặc tạo ra các cơ cấu hợp lý cho bạn và những người khác cùng chia sẻ máy tính
- Nếu dữ liệu rất quan trọng, bạn cần phải có bản sao lưu hoặc bản sao



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

39

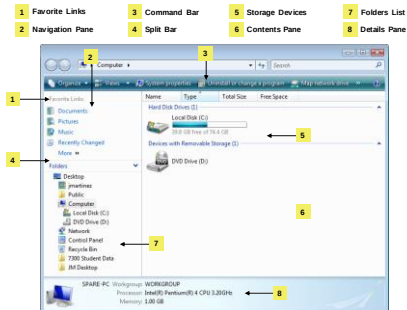
Tìm hiểu về các tập tin và thư mục

- Để bắt đầu làm việc với các tập tin và thư mục, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấp **Start, Computer**
 - Nhấp **Start, Accessories, Windows Explorer**
 - Nhấp **Start**, gõ vào: `expl` trong hộp **Search**, nhấp **Windows Explorer**
 - Nhấp đúp chuột vào biểu tượng **Computer** trên Windows Desktop
 - Nhấp chuột phải vào nút **Start** và nhấp **Explore**
 - Nhấn **(Win)+E**

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

40

Tìm hiểu về các tập tin và thư mục



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

41

Tìm hiểu về các tập tin và thư mục

Liên kết ưa thích (Favorite Links)	Hiện thị các thư mục mà bạn sử dụng thường xuyên; di chuyển thư mục tới khu vực này để truy cập nhanh.
Thiết bị lưu trữ (Storage Devices)	Hiện thị tất cả các ổ đĩa có sẵn để lưu trữ hoặc lấy các tập tin.
Thanh chứa lệnh (Command Bar)	Hiện thị các nút cho tất cả các lệnh có sẵn trên chế độ xem hiện tại, hoặc trên ổ đĩa hoặc thư mục được chọn.
Danh sách các thư mục (Folders List)	Danh sách các ổ đĩa và thư mục trong cấu trúc phân cấp, bạn có thể nhìn thấy cấu trúc thư mục nhiều hơn hoặc ít hơn cho từng ổ đĩa bằng cách sử dụng các nút Mở rộng (Expand) hoặc Thu gọn (Collapse).

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

42

Tìm hiểu về các tập tin và thư mục

► (Expand) Nút Mở rộng	Hiện thị các thư mục khác hoặc các mục ở cấp độ này; có thể thấy một vài nút tùy theo cách thiết lập cấu trúc.
▲ (Collapse) Nút Thu gọn	Ẩn các mục ở cấp độ này, có thể thấy một vài nút dựa trên cấu trúc thiết lập.
Thanh phân chia (Split Bar)	Kéo thanh để hiển thị nhiều hơn hoặc ít hơn khung cửa sổ thư mục
Khung cửa sổ nội dung (Contents Pane)	Hiện thị nội dung của ổ đĩa hoặc thư mục được chọn trong Khung cửa sổ thư mục.
Khung cửa sổ chi tiết (Details Pane)	Hiện thị thông tin về mục được chọn trong khung điều hướng hoặc khung nội dung.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

43

Tìm hiểu về các tập tin và thư mục

- Mục được lưu trong vị trí này
- Biểu tượng thu nhỏ ở góc trên bên trái đại diện cho chương trình cần thiết để xem hoặc sửa đổi tài liệu
- Văn bản bên dưới biểu tượng là tên tập tin hoặc thư mục
- Nếu xóa biểu tượng, bạn xóa tập tin hoặc thư mục thực tế.
- Mũi tên nhỏ ở góc dưới bên trái đại diện cho biểu tượng tắt (shortcut) đến vị trí mục lưu
- Nếu xóa biểu tượng, chỉ xóa shortcut, không xóa tập tin thực tế.
- Biểu tượng tắt (Shortcut) đến tập tin chương trình ứng dụng
- Nếu xóa biểu tượng, chỉ xóa các shortcut, không xóa tập tin thực tế bất đầu chương trình.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

44

Tạo thư mục

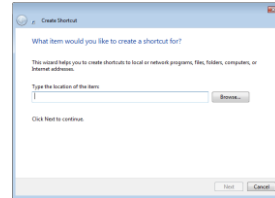
- Có thể tạo các thư mục ở bất kì cấp độ nào, bao gồm trên Desktop
- Để tạo thư mục, sử dụng một trong các cách sau:
 - Trên thanh chứa lệnh, nhấp **File** và nhấp **New Folder**
 - Nhấp chuột phải vào vị trí trên khu vực chứa các thư mục, và nhấp **New, Folder**
 - Nhấp chuột phải vào khung cửa sổ nội dung và nhấp **New, Folder**
- Điều hướng đến vị trí cho thư mục mới trước khi kích hoạt New Folder
 - Sử dụng thanh Address hoặc Breadcrumb để xem đường dẫn hoặc vị trí
- Không có giới hạn về nơi bạn tạo các thư mục, hay một thư mục chia sẻ cùng tên với thư mục ở một vị trí khác
 - Giữ tên thư mục duy nhất để ngăn chặn tình cờ xóa hoặc thay thế các tập tin và thư mục

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

45

Tạo thư mục

- Để tạo biểu tượng tắt cho thư mục, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấp chuột phải vào vị trí trên khu vực chứa các thư mục, và sau đó nhấp **New, Shortcut**
 - Nhấp chuột phải vào khung cửa sổ nội dung và sau đó nhấp **New, Shortcut**



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

46

Đổi tên thư mục

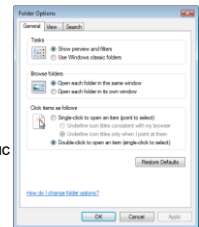
- Tên thư mục có thể dài hay ngắn theo yêu cầu
- Để thay đổi tên thư mục, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấp vào biểu tượng thư mục để chọn nó và sau đó nhấn **F2** để chuyển sang chế độ hiệu chỉnh (Edit mode)
 - Nhấp vào biểu tượng thư mục, sau đó nhấp vào bên trong tên thư mục cho chế độ hiệu chỉnh (Edit mode)
 - Nhấn chuột phải vào thư mục và sau đó nhấp vào **Rename**
- Khi nhìn thấy tên thư mục được tô chọn, nghĩa là đang trong chế độ hiệu chỉnh (Edit mode)
 - Mỗi khi tên được tô chọn, có thể gõ tên mới cho thư mục
 - Có thể sử dụng con trỏ chuột hoặc các phím mũi tên để di chuyển con trỏ đến vị trí chính xác trong tên thư mục để chèn hoặc xóa các ký tự

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

47

Thay đổi tùy chọn cho thư mục (Folder Options)

- Thay đổi giao diện trình bày thư mục bằng cách thay đổi các thuộc tính
- Có thể thay đổi chế độ xem của các thư mục và các tập tin hoặc hiển thị các loại tập tin
- Chọn thư mục và trên thanh chứa lệnh, nhấp **File** và sau đó nhấp **Folder and Search Options**
 - Tasks:** chỉ định cho dù để hiển thị khung chi tiết và xem trước (Preview)
 - Browse folders:** Chỉ định mỗi thư mục sẽ mở ra trong cùng một cửa sổ, hoặc cửa sổ khác nhau
 - Click items as follows:** Cung cấp tùy chọn các nhấp đơn hoặc nhấp đúp để mở các mục



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

48

Thay đổi chế độ hiển thị

- *Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

Thay đổi chế độ hiển thị

- *Giáo viên: Vương Trần Minh Phương



Thay đổi chế độ hiển thị

- *Giáo viên: Vương Trần Minh Phương



Thay đổi chế độ hiển thị

- *Giáo viên: Vương Trần Minh Phương



Thay đổi chế độ hiển thị

- *Giáo viên: Vương Trần Minh Phương



Thay đổi chế độ hiển thị

- *Giáo viên: Vương Trần Minh Phương



Thay đổi chế độ hiển thị

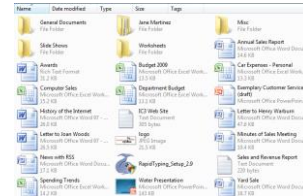
- **Details**
 - Danh sách nội dung của thư mục mở với thông tin chi tiết
 - Có thể thiết lập các tập tin hiển thị theo nhóm

[illegible]

55

Thay đổi chế độ hiển thị

- Tiles
 - Hiển thị các tập tin và thư mục với tên tập tin bên phải của biểu tượng
 - Định dạng và kích thước tập tin cũng hiển thị



56

Xem phần mở rộng của tập tin (File Extensions)

-
- Folder Options**
- General** View Search
- Folder view**
- You can apply the view (such as Details or Icons) that you are using for the files in all of the folders of this type.
- [Apply to Folders](#) [Reset Folders](#)
- Advanced settings**
- File and folders**
- ☒ Always show icons, never thumbnails
 - ☒ Always show menu
 - ☒ Display file icon on thumbnails
 - ☒ Display the information in folder bar
 - ☒ Display the path in the title bar (Classic folders only)
 - ☐ Hidden files and folders
 - ☒ Do not show hidden files and folders
- [Help and instructions for hidden files and folders](#)
- ☐ Hide protected operating system files (Recommended)
- [Restore Defaults](#)
- OK Cancel Apply**

57

Chọn tập tin hoặc thư mục

- 58

Sao chép và di chuyển tập tin hoặc thư mục

- 59

Sao chép tập tin hoặc thư mục

-
- Copy File
- There is already a file with the same name in this location.
Click the file you want to keep.
- Copy and Replace**
Replace the file in the destination folder with the file you are copying.

keep.jpg
Size: 213.4 KB
Date modified: 5/15/2009 1:32 PM
 - Don't copy**
No file is changed. Leave this file in the destination folder.

keep.jpg
Size: 213.4 KB
Date modified: 5/15/2009 1:32 PM
 - Copy, but keep both files**
The file you are copying will be renamed "20.jpg"
- Cancel

60

Di chuyển tập tin hoặc thư mục

- Di chuyển vật lý tập tin hoặc thư mục vào vị trí điểm đến
 - Tất cả nội dung trong thư mục đó được di chuyển
- Sau khi lựa chọn các tập tin hoặc thư mục để di chuyển, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấp **Ctrl+X**, chọn **Cut**; di chuyển đến vị trí mới và nhấp **Ctrl+V**, chọn **Paste**
 - Nhấn **Ctrl+X**, di chuyển đến vị trí mới và nhấn **Ctrl+V**
 - Nhấp chuột phải để lựa chọn và nhấp **Cut**, đi đến vị trí mới, nhấp chuột phải và nhấp **Paste**
 - Kéo tập tin hoặc thư mục được lựa chọn đến vị trí mới trên cùng một ổ đĩa
 - Nếu ổ đĩa khác nhau, Windows sẽ tự động sao chép lựa chọn, trừ khi bạn nhấn **Shift** khi bạn kéo

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

61

Đổi tên tập tin hoặc thư mục

- Dòng màu đen tô xung quanh tên có nghĩa là chế độ chỉnh sửa (Edit mode) được kích hoạt
- Kích hoạt Edit mode
 - Nhấn **F2** kích hoạt Edit mode, hoặc nhấn một lần vào bên trong lựa chọn
- Ghi nhớ giới hạn cho các quy ước đặt tên tập tin hoặc thư mục
 - Hãy rất cẩn thận không để đổi tên các tập tin hoặc thư mục chương trình và đảm bảo bạn tiếp tục giữ nguyên phần mở rộng cho tập tin
- Để kích hoạt **Rename** bằng cách nhấp chuột đơn:
 - Trở vào tập tin hoặc thư mục để chọn nó và sau đó nhấn **F2**
 - Kích chuột phải vào tập tin hoặc thư mục và sau đó nhấp **Rename**
- Để kích hoạt **Rename** bằng cách nhấp đúp chuột:
 - Nhấp vào tập tin hoặc thư mục để chọn nó, và sau đó nhấn **F2**
 - Nhấp vào tập tin hoặc thư mục để chọn nó, và sau đó nhấp chuột một lần trong tập tin hoặc tên thư mục
 - Kích chuột phải vào tập tin hoặc thư mục và sau đó nhấp chuột **Rename**

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

62

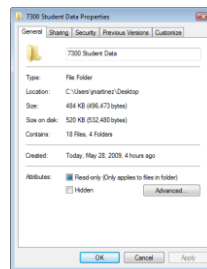
Xem các thuộc tính tập tin hoặc thư mục

- Mỗi tập tin hoặc thư mục có thuộc tính để xác định kích thước, thời điểm tạo ra, sửa đổi cuối cùng, hoặc truy cập lần cuối
- Số lượng các tab xuất hiện khi xem các thuộc tính cho tập tin hoặc thư mục phụ thuộc vào thư mục và loại tập tin, hoặc kết nối mạng và các quyền truy cập
- Để hiển thị các thuộc tính cho tập tin hoặc thư mục:
 - Chọn tập tin hoặc thư mục, sau đó trên thanh chứa lệnh, nhấp **Properties** và chọn **Properties**
 - Kích chuột phải vào tập tin hoặc thư mục và sau đó chọn **Properties**

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

63

Xem các thuộc tính thư mục

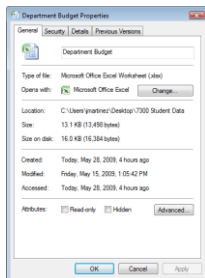


- General**
 - Hiện thị loại thư mục, vị trí, kích thước, nội dung, ngày tháng, và các thuộc tính.
- Sharing**
 - Chia sẻ thư mục với những người khác trên mạng.
- Security**
 - Cho thấy những người có quyền truy cập vào thư mục này và loại quyền được giao.
- Previous Versions**
 - Hiện thị các bản sao của tập tin được tạo ra bởi Windows là một phần của điểm khôi phục.
- Customize**
 - Lựa chọn hoặc thay đổi các tùy chọn thư mục xuất hiện như thế nào.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

64

Xem các thuộc tính tập tin hoặc thư mục



- General**
 - Hiện thị loại tập tin, vị trí, kích thước, ngày tạo ra, ngày cuối cùng sửa đổi, ngày truy cập lần cuối, và các thuộc tính như chỉ đọc hoặc ẩn.
- Security**
 - Hiện thị những người có quyền truy cập đến tập tin này.
- Details**
 - Hiện thị danh sách các thông tin chung về tập tin.
- Previous Versions**
 - Hiện thị các bản sao của tập tin được tạo ra bởi Windows sao lưu là một phần của điểm khôi phục.

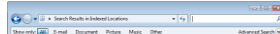
*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

65

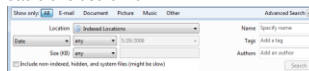
Tìm kiếm tập tin

- Có thể tìm kiếm các tập tin hoặc thư mục trong ổ đĩa hoặc thư mục khác nhau bằng cách sử dụng các tiêu chí cụ thể
- Để kích hoạt tính năng tìm kiếm, sử dụng một trong các cách sau:

- Nhập tiêu chí tìm kiếm trong **Search**
- Đối với các tiêu chí cụ thể, đảm bảo con trỏ vào **Search** và nhấn **Alt+F** để hiển thị thanh công cụ tìm kiếm nâng cao



- Nhấp vào nút tìm kiếm nâng cao (Advanced Search) để hiển thị các ô cho tiêu chí tìm kiếm



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

66

Sử dụng Recycle Bin

- Xóa các tập tin hoặc thư mục
- Recycle Bin là gì?
- Khôi phục những file từ Recycle Bin
- Làm rỗng Recycle Bin
- Xác định các vấn đề phổ biến với các tập tin truy cập

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

67

Tìm hiểu Recycle Bin

- Khu vực lưu trữ tạm thời cho các tập tin và thư mục bạn xóa từ đĩa cứng địa phương cục bộ
- Các tập tin và thư mục bị xóa từ đĩa bên ngoài hoặc ổ đĩa mạng bị xóa vĩnh viễn và không thể được khôi phục
- Truy cập các biểu tượng trên desktop hoặc trong Windows Explorer



- Nếu máy tính dùng chung, Recycle Bin là riêng biệt cho mỗi người dùng
- Để xóa vĩnh viễn tập tin và bỏ qua Recycle Bin, nhấn **(Shift)** trong khi xóa các tập tin hoặc thư mục

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

68

Xóa các tập tin và thư mục

- Nếu không còn cần các tập tin hoặc thư mục, hoặc để tiết kiệm không gian đĩa
- Luôn luôn kiểm tra nội dung của thư mục trước khi xóa toàn bộ thư mục
 - Rất quan trọng nếu thư mục trên ổ đĩa mạng hoặc ổ đĩa bên ngoài
- Để xóa các tập tin hoặc thư mục, chọn tập tin hoặc thư mục và sau đó:
 - Nhấp **Right-click** và chọn **Delete**
 - Nhấn **Delete**
 - Nhấp chuột phải và chọn **Delete**
 - Kéo mục cần xóa vào Recycle Bin

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

69

Khôi phục một tập tin hoặc thư mục

- Có thể khôi phục lại tập tin hoặc thư mục đã xóa về vị trí ban đầu
 - Chỉ có thể khôi phục lại toàn bộ thư mục và nội dung của nó
- Để khôi phục tập tin hoặc thư mục từ Recycle Bin, sử dụng một trong các cách sau:
 - Chọn tập tin hoặc thư mục để được phục hồi, và sau đó nhấp **Right-click**
 - Để khôi phục nhiều tập tin hoặc thư mục, chọn các tập tin hoặc thư mục thích hợp, và sau đó nhấp **Right-click**
 - Để khôi phục lại tất cả các mục, nhấp **Right-click**
 - Kích chuột phải vào tập tin hoặc thư mục được lựa chọn và sau đó nhấp **Restore**

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

70

Làm rỗng Recycle Bin

- Tập tin đã xóa vẫn còn cho đến khi bạn làm rỗng nó hoặc nó bị đầy
 - Nếu đầy, Windows sẽ tự động xóa tập tin và thư mục cũ để giải phóng không gian đủ cho các mục mới
- Khi tập tin hoặc thư mục bị xóa khỏi Recycle Bin, nghĩa là xóa vĩnh viễn
- Để làm rỗng Recycle Bin:
 - Trên thanh chứa lệnh, nhấp **File Explorer Ribbon**
 - Nhấp chuột phải trong cửa sổ Recycle Bin và chọn **Empty Recycle Bin**
 - Nhấp chuột phải trên biểu tượng **Recycle Bin** trong Desktop và chọn **Empty Recycle Bin**

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

71

Xác định các vấn đề chung với các tập tin

- Sử dụng quy ước đặt tên tiêu chuẩn khi lưu các tập tin, đảm bảo mỗi tên tập tin là duy nhất và không ghi đè lên bất kỳ tập tin
 - Tuân thủ tiêu chuẩn quản lý tập tin thiết lập để những người khác có thể tìm thấy các tập tin và thư mục một cách dễ dàng
- Hãy cẩn thận không để thay đổi phần mở rộng tập tin và gỡ phần mở rộng tập tin một cách chính xác
- Khi đổi tên tập tin, hãy nhớ các ký tự mà bạn không thể sử dụng
- Khi di chuyển các tập tin, hãy cẩn thận để lựa chọn tập tin thích hợp
- Khi sử dụng thiết bị lưu trữ di động, sao chép từ ổ đĩa cứng sang thiết bị lưu trữ
- Luôn luôn xóa các tập tin vào Recycle Bin nếu bạn có thể cần chúng sau này
- Cẩn thận đọc bất kỳ thông báo lỗi Windows sẽ hiển thị về các tập tin trước khi đóng thông báo
 - Giúp xác định những gì có thể gây ra vấn đề với truy cập tập tin đó

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

72

Xác định các vấn đề chung với các tập tin

- Nếu thông báo lỗi cho thấy không gian ổ đĩa cứng của bạn đang thấp:
 - Xóa các tập tin dữ liệu bạn không cần hoặc sử dụng, sau đó gỡ bỏ cài đặt chương trình ứng dụng không sử dụng
- Hãy rất cẩn thận khi sử dụng mật khẩu với các tập tin bí mật hoặc nhạy cảm
- Nếu không thể sửa đổi tập tin, tập tin có thể đã được thiết lập chỉ đọc
- Nếu thông báo lỗi cho thấy tập tin có thể bị hỏng, hãy thử mở tập tin trên máy tính khác để xem nếu có thể lập lại thông báo
- Hãy rất cẩn thận khi làm việc với các tập tin ẩn và thay đổi trở lại trạng thái ẩn một khi bạn đã hoàn thành các hành động cần thiết
- Nếu Windows không thể tìm thấy chương trình tự động chấp nhận hoặc mở tập tin, thường cho thấy bạn không có phần mềm thích hợp
- Luôn luôn kiểm tra với sự hỗ trợ kỹ thuật bất cứ khi nào không chắc chắn những gì đang xảy ra trên hệ thống với các tập tin, hoặc không thể truy cập các tập tin

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

73

Tùy biến các thiết lập hệ thống

- Control Panel là gì
- Thay đổi, tùy biến màn hình nền máy tính
- Thay đổi ngày hoặc thời gian
- Thay đổi hoặc tùy biến các cài đặt chuột
- Thay đổi hoặc tùy biến các thiết bị đa phương tiện
- Làm việc với máy in được cài đặt trên hệ thống của bạn

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

74

Sử dụng Control Panel

- Khu vực truy cập các tính năng để cài đặt hoặc tùy chỉnh cài đặt thiết bị
- Để truy cập Control Panel, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhập **Start**, chọn **Control Panel**
 - Trong Explorer, nhấp **Computer** trong khung Folders, sau đó nhấp **Control Panel** trên thanh chứa lệnh
 - Trong Explorer, nhấp **Control Panel** trong khung Folders
- Hãy chắc chắn bạn hoàn toàn hiểu những gì mỗi tùy chọn có thể làm và khi nào bạn có thể muốn sử dụng nó trước khi thử bất kỳ thay đổi nào
 - Ghi lại các thiết lập ban đầu trước khi thực hiện thay đổi để quay về với những thay đổi không làm việc
- Một số tính năng có thể ảnh hưởng đến máy tính làm việc như thế nào, và có thể bị ngừng hoạt động và không hiển thị trong Control Panel

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

75

Sử dụng Control Panel



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

76

Sử dụng Control Panel

System and Maintenance	Duy trì tính toàn vẹn hệ thống và thực hiện sao lưu dữ liệu.
Security	Các tùy chọn bảo mật.
Network and Internet	Thiết lập hoặc thay đổi cách hệ thống kết nối mạng hoặc Internet, và chia sẻ tập tin với những người khác.
Hardware and Sound	Thiết lập hoặc sửa đổi các mục phần cứng.
Programs	Truy cập các tác vụ quản lý hệ thống.
Mobile PC	Quản lý máy tính xách tay.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

77

Sử dụng Control Panel

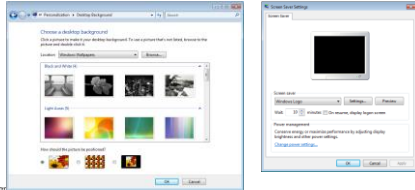
User Accounts	Thiết lập máy tính được sử dụng bởi nhiều hơn một người.
Appearance and Personalization	Tùy chỉnh màn hình với bảo vệ màn hình, hình nền máy tính, và tương tự.
Clock, Language, and Region	Thay đổi ngày, thời gian, tiền tệ, hoặc số để phản ánh các tiêu chuẩn theo khu vực hoặc các ngôn ngữ.
Ease of Access	Thay đổi khả năng truy cập thông số kỹ thuật.
Additional Options	Thiết lập hoặc sửa đổi các yêu cầu cho phần mềm được cài đặt trên máy tính của bạn.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

78

Tùy chỉnh hiển thị Desktop

- Để thay đổi lựa chọn hiển thị, sử dụng một trong các cách:
 - Nhấp **Start, Control Panel, Appearance and Personalization, Personalization**
 - Nhấp chuột phải, chọn **Personalize**, nhấp hiển thị tùy chọn để thay đổi
 - Nếu trong Classic View, nhấp **Personalization**

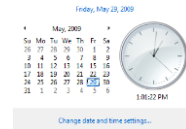


*Giáo viên: Vương

79

Thay đổi ngày và thời gian

- Thời gian hiện tại hiển thị trong vùng thông báo
 - Di chuột trên thời gian để xem screen tip với ngày hiện tại
 - Ngày và thời gian thiết lập được lấy từ đồng hồ hoạt động bằng pin bên trong máy tính
- Để xem ngày và thời gian hiện tại, nhấp vào thời gian trong vùng thông báo



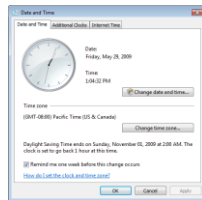
*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

80

Thay đổi ngày và thời gian

- Để thay đổi ngày và thời gian, sử dụng một trong các cách sau:

- Nhấp **Start, Control Panel, Clock, Language, and Region**, chọn **Date and Time** or **Set the time and date**
- Nếu trong Classic View, nhấp **Start, Control Panel, Date and Time**
- Nhấn vào thời gian trong vùng thông báo, nhấp **Change date and time settings**



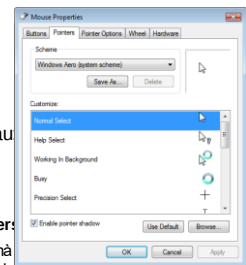
Date and Time	Thay đổi thời gian hiện tại và ngày tháng, hoặc múi giờ.
Additional Clocks	Hiện thị đồng hồ cho các khu vực bổ sung trong khu vực thông báo.
Internet Time	Đồng bộ hóa thời gian với thời gian hiển thị cho Internet.

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

81

Tùy chỉnh Chuột

- Có thể tùy chỉnh các tính năng cho chuột
 - Tùy chọn sẽ khác nhau dựa trên loại chuột hoặc thiết bị trợ năng
- Để thay đổi các thiết lập chuột, sử dụng một trong các cách sau:
 - Nhấp **Start, Control Panel, Hardware and Sound, Mouse**
 - Nhấp chuột phải trên desktop và chọn **Personalize, Mouse Pointer**
 - Nếu sử dụng máy tính xách tay mà không có chuột, có thể có thêm tab để tùy chỉnh touchpad

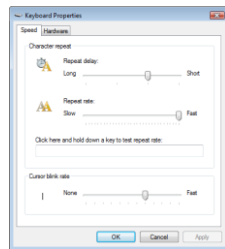


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

82

Tùy chỉnh bàn phím

- Có thể tùy chỉnh bàn phím để phù hợp với nhu cầu
- Để tùy chỉnh bàn phím, bấm vào **Start, Control Panel, Hardware and Sound, Keyboard**
 - Loại và số lượng các lựa chọn có thể khác nhau tùy thuộc vào loại của bàn phím được cài đặt

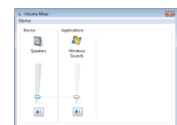


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

83

Thay đổi âm lượng (Volume)

- Nếu hệ thống có card âm thanh và có loa nối, biểu tượng âm lượng xuất hiện trong vùng thông báo
 - Chỉ vào biểu tượng để hiển thị một màn hình cho thấy mức độ âm lượng hiện tại
 - Để hiển thị cửa sổ âm lượng, kích vào biểu tượng
 - Để điều chỉnh âm lượng khi chơi âm thanh hoặc tắt bất cứ âm thanh, kích vào biểu tượng và kéo thanh trượt lên hoặc xuống
 - Để thay đổi hoặc thiết lập các tùy chọn, bấm vào biểu tượng và nhấn **Mixer**

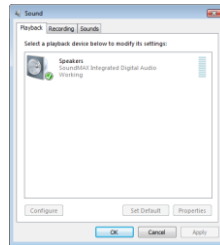


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

84

Thay đổi âm lượng (Volume)

- Đi đến tính năng **Sound** trong vùng **Hardware and Sound** của Control Panel để tùy chỉnh các thiết bị loa, điều chỉnh mức âm lượng hoặc các tùy chọn loa khác
- Tùy thuộc vào loại microphone, sử dụng tab **Recording** để thiết lập làm thế nào để ghi lại âm thanh trên máy tính
- Trong **Sounds** tab, có thể áp dụng âm thanh cho một số sự kiện của Windows

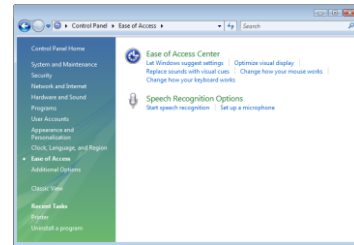


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

85

Cài đặt khả năng truy cập

- INẾU các thiết bị cài đặt để hỗ trợ người khuyết tật về thể chất, sử dụng tùy chọn **Ease of Access** để tùy chỉnh

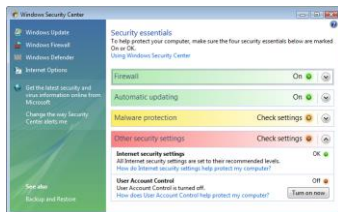


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

86

Các vấn đề về bảo mật

- Số lượng các thiết lập cho mục đích bảo mật có sẵn
- Để kích hoạt tùy chọn bảo mật, nhấp **Start, Control Panel, Security, Security Center**

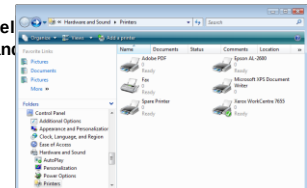


*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

87

Tìm hiểu máy in

- Chương trình phần mềm hoặc Windows sẽ gửi tài liệu để in ở chế độ nền, do đó bạn có thể tiếp tục làm việc
- Sau khi gửi tài liệu để in, sử dụng hàng đợi in để kiểm tra tình trạng in ấn tài liệu hoặc hủy bỏ yêu cầu in
- Để xem máy in có sẵn, nhấp **Start, Control Panel** và bên dưới **Hardware and Sound**, nhấp **Printer**



*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

88

Tìm hiểu máy in

- Máy in với kiểm tra đánh dấu là máy in mặc định, để thay đổi:
 - Chọn máy in và sau đó trên thanh chứa lệnh, nhấn **Set as Default**
 - Kích chuột phải vào máy in và sau đó nhấp chuột **Set as Default Printer**
- Để xem những gì có trong hàng đợi in:
 - Chọn máy in và sau đó trên thanh lệnh, nhấn **View Printers**
 - Nhấp vào máy in để xem trạng thái
 - Có thể thêm máy in sử dụng **Add a printer**, hướng dẫn với màn hình cho mỗi bước cần thiết để thêm máy in mới
- Mỗi máy in hơi khác nhau để kiểm tra các tính năng của máy in:
 - Chọn máy in và sau đó trên thanh chứa lệnh, nhấn **Printer Properties**
 - Nhấp chuột phải vào máy in và nhấn **Printing Preferences**
 - Nhấp chuột phải vào máy in và nhấn **Properties**

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

89

Cài đặt và gỡ cài đặt Chương Trình

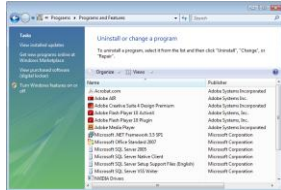
- Làm thế nào để cài đặt một chương trình mới
- Phải làm gì nếu chương trình không hoạt động
- Làm thế nào để gỡ bỏ cài đặt một chương trình

*Giáo viên: Vương Trần Minh Phương

90

Quản lý các chương trình ứng dụng

- Windows Cửa sổ hướng dẫn quá trình cài đặt và gỡ bỏ các chương trình
 - Nếu chương trình đã cài đặt không xuất hiện trong menu Start, có thể là kết quả của cách nó đã được cài đặt trước đó hoặc bị xóa từ menu Start
- Sử dụng lệnh **Programs and Features** trong phần mục **Programs** của Control Panel nếu chương trình trong danh sách



*Giáo viên: Vương Tấn Minh Phương

91

Cài đặt một chương trình mới

- Có thể cài đặt các chương trình từ các nguồn khác nhau
- Một số chương trình tự động bắt đầu cài đặt khi bạn chèn đĩa
- Các chương trình từ Internet rơi vào một trong hai loại:
 - Chương trình tập tin tải về để cài đặt
 - Đăng ký tùy chọn SaaS với nhà cung cấp phần mềm
 - Cả hai cho phép bạn cập nhật được
- Được phép thực hiện một sao lưu hoặc bản sao của bản gốc
- Nếu tải phần mềm từ Internet, luôn luôn lưu nó và quét virus trước khi cài đặt
- Khi nhà cung cấp phần mềm thông báo cập nhật cho chương trình, các bản cập nhật thường không quan trọng để cài đặt ngay lập tức
 - Hãy chắc chắn đọc thông báo để quyết định xem có nên cài đặt
 - Có thể nhận được thông báo từ nhà cung cấp trong e-mail, các phương tiện truyền thông, hoặc liên kết

*Giáo viên: Vương Tấn Minh Phương

92

Tại sao chương trình không hoạt động?

- Nếu không thể cài đặt hoặc tải về chương trình, có thể không có quyền với tài khoản người dùng của bạn
- Nếu có quyền, nhưng dừng lại cài đặt và hiển thị thông báo lỗi, có thể có một số loại lỗi hoặc hư hại cho chương trình sao chép
- Nếu sử dụng bản sao lưu và cài đặt không bắt đầu được, hãy thử cài đặt từ các phương tiện ban đầu
- Cài đặt cũng có thể thất bại với các xung đột phần cứng
- Xung đột phần mềm cũng là lý do rất phổ biến để cài đặt bị lỗi
- Nếu cài đặt thành công nhưng bạn không thể truy cập các tập tin hiện có trong chương trình mới, kiểm tra xem chương trình mới có các công cụ để chuyển đổi các tập tin từ định dạng trước đó vào chương trình mới
- Nếu phần mềm cài đặt đã thành công nhưng có vấn đề khi xem các phần khác nhau của chương trình, kiểm tra yêu cầu hệ thống

*Giáo viên: Vương Tấn Minh Phương

93

Tại sao chương trình không hoạt động?

- Nếu phần mềm cài đặt thành công nhưng chương trình khác không còn hoạt động:
 - Có thể không tương thích với phiên bản của chương trình khác
 - Kiểm tra các tập tin hệ thống hoặc các trình điều khiển có thể bị ghi đè khi chương trình phần mềm mới cài đặt
- Nếu không thể tải phần mềm, kiểm tra trang web không bị hạ xuống để bảo trì, hoặc phần mềm hoặc khóa tải về được gửi chưa hết hạn
- Để giảm các vấn đề cơ hội sẽ xảy ra trong quá trình cài đặt:
 - Trước khi mua và cài đặt chương trình, kiểm tra yêu cầu hệ thống
 - Kiểm tra phần mềm tương thích với hệ điều hành
 - Đóng tất cả các chương trình trước khi cài đặt chương trình mới
 - Nếu chương trình cài đặt hoàn tất, nhưng chương trình không hoạt động chính xác, gỡ bỏ cài đặt chương trình bằng cách sử dụng thủ tục gỡ bỏ cài đặt chính xác
- Trước khi thay đổi thiết lập hệ thống, kiểm tra với sự hỗ trợ kỹ thuật

*Giáo viên: Vương Tấn Minh Phương

94

Gỡ bỏ cài đặt một chương trình

- Luôn gỡ bỏ cài đặt chương trình từ hệ thống khi không còn được sử dụng
- Luôn luôn sử dụng **Uninstall a program** trong Control Panel, sau đó chọn [Uninstall a program](#)
 - Không chỉ xóa các tập tin chương trình bằng cách sử dụng Explorer
 - Thông tin cấu hình cần phải được điều chỉnh trong Windows Registry
 - Có thể dẫn đến các vấn đề với các chương trình phần mềm khác, nếu cài đặt lại, hoặc nếu nâng cấp lên phiên bản mới

*Giáo viên: Vương Tấn Minh Phương

95

----- HẾT MÔ ĐUN KỸ NĂNG 2 -----

*Giáo viên: Vương Tấn Minh Phương

96